

Chương II

Các quan điểm tiếp cận về hành vi gây hấn

Gây hấn là một hiện tượng xã hội diễn ra ở khắp mọi nơi, mọi nền văn hóa và có ở tất cả mọi người. Đây cũng là một chủ đề được quan tâm nghiên cứu nhiều nhất trong tâm lý học xã hội. Để làm sáng tỏ loại hành vi có xu hướng tấn công người khác hay tự xâm hại bản thân, chương này sẽ xem xét cách chúng ta hiểu như thế nào về gây hấn. Qua đó phân tích các quan điểm nhìn nhận khác nhau về gây hấn ở con người. Một số các thực nghiệm về hành vi gây hấn và các kết quả điều tra của chúng tôi về mức độ hiểu biết của học sinh phổ thông trung học đối với hành vi gây hấn cũng như những bài báo trên mạng về nguồn gốc của hành vi gây hấn cũng được phân tích và giới thiệu trong chương này.

I. Bản chất của hành vi gây hấn:

1. Xung quanh khái niệm gây hấn:

Từ những thập niên 60 của thế kỷ XX, các nhà Tâm lý học xã hội đã tranh cãi gay gắt về bản chất của gây hấn, nhưng cùng đồng thuận rằng gây hấn là một khái niệm khó nắm bắt một cách chính xác nhất. Dù có nhiều quan điểm, nhưng các nhà tâm lý học xã hội đều thống nhất một cách hiểu về khái niệm hành vi gây hấn như là *cách cư xử có chủ ý, gây tổn thương cho người khác*, nhờ đó quá trình nghiên cứu phân tích và đưa ra các giải pháp được dễ dàng và cụ thể hơn, giảm thiểu các hiệu quả tiêu cực do hành vi gây hấn mang lại.

Về mặt thuật ngữ, danh từ tiếng Anh “Aggression” có thể được dịch sang nhiều từ tiếng Việt tương đương, linh hoạt tùy theo tình cảnh cụ thể nhằm chuyển tải sát nghĩa nhất. Aggression có thể hiểu là: xâm kích; gây hấn; hung tính; gây sự; hành vi lấn át... hoặc có thể hiểu theo cách là những người có chung kiểu khí chất mạnh mẽ, sôi nổi, quyết đoán... còn việc có thuộc gây hấn hay không lại phụ thuộc vào cách thức và đối tượng mà chủ thể xuất tâm những năng lực hay phẩm chất của mình vào. Những người có xu hướng gây hấn thường do trạng thái tâm lý gây ra để có vẻ “bốc đồng”.

Có thể chốt lại khái niệm gây hấn bằng một định nghĩa được nhiều nhà tâm lý học sử dụng: *Gây hấn được hiểu là hành vi có chủ ý, có ý thức nhằm gây tổn hại hoặc gây thương tích cho người, vật, cho dù mục đích có đạt được hay không.*

Để tránh sa vào từ ngữ rắc rối khi xác định khái niệm, chúng tôi cho rằng phạm trù “đạo đức” cần đặt ra ngoài khi phân tích theo góc nhìn khoa học về khái niệm gây hấn. Định nghĩa về gây hấn cần được làm sáng tỏ qua hai tiêu chí cơ bản sau:

- Hành vi có cố ý, chủ thể có ý thức không?
- Mục đích nhắm tới của hành vi có gây hại, hay gây thù hận cho người khác không?

2. Các biểu hiện gây hấn:

Hành vi gây hấn có thể gây tổn hại về mặt vật chất hoặc tinh thần, với những “vũ khí” cụ thể theo nghĩa đen hoặc nghĩa bóng là những thái độ, ngôn từ...gây tổn thương tới người khác.

Các biểu hiện gây hấn tinh thần thường được chỉ ra ở những hành động như chửi mắng, nói xấu, lăng mạ, la hét dọa nạt, chơi khăm, tạo áp lực, xúc phạm hay hạ thấp người khác trước mặt mọi người, phớt lờ, từ chối, ủng hộ chiến tranh...đến việc lạm dụng tình dục, khủng bố hay tạo không khí căng thẳng, gây lo sợ cho đối tượng. Ngoài ra còn là sự xúi giục hay cưỡng ép người khác thực hiện những hành vi không phù hợp, ảnh hưởng tới sự phát triển bình thường về mặt cảm xúc của họ.

Trong khi đó, gây hấn thể chất thường thể hiện ở những hành vi sử dụng sức mạnh cơ bắp hoặc công cụ. Hành vi biểu hiện như là tát, đấm, xô đẩy..hay những hành vi dùng công cụ như roi, gậy, súng...ở mức cao hơn đó là những hành động gây chiến tranh giữa các quốc gia với nhau.

Gây hấn cũng được coi như một xu hướng tính cách của con người, còn gọi là tính hiếu chiến. Theo Freud lý giải về gây hấn như một xung năng bên trong cơ thể, khi nguồn xung năng này kích thích nó sẽ “trào” ra bên ngoài, phóng thích vào một đối tượng nào đó và sau đó tạo nên một cảm giác khoan khoái, nhẹ nhàng hơn cho chủ thể của hành vi gây hấn. Vì vậy, gây hấn thường được nhấn mạnh đến ý đồ của mục đích nằm phía sau hành vi.

3. Phân loại hành vi gây hấn:

Các nhà tâm lý học chia tính chất gây hấn ở con người thành hai kiểu: gây hấn thù địch (hostile aggression) và gây hấn phương tiện (Instrumental aggression).

Ở con người, gây hấn thù địch xuất phát từ sự giận dữ hay căng thẳng nội tại, hành vi gây hấn được thực hiện nhằm thỏa mãn hay giải tỏa con giận, sự căng thẳng, mục đích có thể nhắm vào ai đó, vật nào đó hay đôi khi chuyển ngược vào chính bản thân mình.

Còn đối với gây hấn phương tiện, hành vi gây hấn chỉ mang ý nghĩa như một phương tiện, một công cụ nhằm đạt được những mục đích khác mà không phải là sự giải tỏa trực tiếp những giận dữ hay căng thẳng nội tại như trên.

Trong nhiều nền văn hóa, nam giới có nhiều khả năng thể hiện sự gây hấn trực tiếp, đặc biệt là bạo lực thể chất. Trong khi đó phụ nữ có nhiều khả năng thể hiện sự gây hấn gián tiếp, hoặc gây hấn phi bạo lực như là qua lời nói, qua kiểu bắt tin, nói xấu sau lưng...

Gây hấn không đồng nhất với bạo lực. Trong khi bạo lực thường được nhắc tới như là những hoạt động thiên về thể chất như “thượng cẳng chân, hạ cẳng tay”, hay ám chỉ cách ứng xử, những hành động mang tính phi pháp, thù địch mang sắc thái tiêu cực; thì gây hấn mang trường nghĩa rộng hơn: có thể mang tính bạo lực hoặc cũng có thể không mang sắc thái thù địch trong hành vi gây hấn, khi đó hành vi gây hấn chỉ là công cụ giúp chủ thể của hành vi nhận được một kết quả khác khi thực hiện hành vi gây hấn đó. Hành vi bạo lực thường được xem xét ở mức độ hậu quả đã gây ra, nếu chưa gây hậu quả “đáng tiếc” thì chưa gọi là hành vi bạo lực; còn hành vi gây hấn lại được chú ý tới nhiều hơn ở mặt bản chất của hành động, kể cả khi chưa gây ra hậu quả đáng tiếc hay tổn hại nào thì cũng vẫn được xem là có biểu hiện của hành vi gây hấn.

II. Các quan điểm tiếp cận về gây hấn:

Nhân tính con người là một chủ đề được bàn luận từ xưa tới nay, từ phương Đông cho tới phương Tây, trong nhiều ngành học khác nhau: triết học, tâm lý học, xã hội học...

Ở phương Đông thì có quan niệm về “nhân chi sơ tính bản thiện”: tức bản tính nguyên sơ của con người vốn thiện lương, sự tập nhiễm xã hội dần mang lại những dữ dằn, hung bạo... Ngược lại, Tuân Tử lại cho rằng “nhân tính bản ác”, rằng con người vốn có bản tính ác từ khi mới sinh nên cần phải dùng Pháp trị để giáo hóa.

Phương Tây cũng đề cập tới chủ đề này, qua các tác phẩm hoặc quan điểm của các nhà triết học như Thomas Hobbes; Jean Jacques Rousseau... của nhà tâm lý học Sigmund Freud; của Konrad Lorenz...

Tựu chung lại, khi đi phân tích nguyên nhân của hành vi gây hấn, các nhà tâm lý học xã hội đặt ra các câu hỏi xung quanh nguồn gốc của nó: Liệu hành vi gây hấn là do bẩm sinh hay do học hỏi từ xã hội mà có? Hành vi gây hấn có nguồn gốc từ những căng thẳng tâm lý nội tại hay do bên ngoài? Khuynh hướng chung khi đi phân tích vấn đề này hiện nay tập trung vào các quan điểm: Nguồn gốc sinh học của hành vi gây hấn; nguồn gốc tâm lý và sự tập nhiễm xã hội của hành vi gây hấn.

1. Thuyết bản năng về gây hấn:

Gây hấn có nguồn gốc là bẩm sinh? Quan điểm tự nhiên về hành vi gây hấn được Darwin đưa ra trong thuyết tiến hóa của loài người, căn cứ trên nguyên lý chọn lọc tự nhiên. Đấu tranh sinh tồn theo sự chọn lọc tự nhiên sẽ theo xu hướng kẻ mạnh lấn át kẻ yếu, khi xảy ra các tình trạng đói khát, khan hiếm thức ăn.

Thuyết bản năng của Sigmund Freud (1920) và Konrad Lorenz đã xem gây hấn như là một bản năng bẩm sinh của con người. S. Freud cho rằng con người bị thúc đẩy bởi hai bản năng chính yếu nhất: bản năng chết (Thanatos) và bản năng sống (Eros). Với bản năng sống, cá nhân có những nhu cầu cần thiết cho hoạt động sống của mình như ăn uống, tình dục, được bảo vệ, được yêu thương... con người sẽ tìm các cách thức khác nhau nhằm thỏa mãn những ham muốn này, sẽ có xu hướng gây hấn một khi những nhu cầu này bị cản trở thỏa mãn, bị đe dọa...; ngược lại, với bản năng chết được xem như khát vọng vô thức mong muốn thoát ra khỏi những lo lắng, thất vọng, căng thẳng của cuộc sống đem lại, của nội giới phát ra... để đi tới sự chấm dứt cuộc sống, khi đó cá nhân sẽ được giải thoát, bản năng này trước hết hướng vào sự tự hủy hoại bản thân, sau đó là hướng tới, phóng chiếu ra những đối tượng khác.

2. Thuyết động lực về gây hấn:

Các thuyết động lực (drive theories) quan tâm đến động cơ gây tổn hại cho người khác nhấn mạnh rằng nguồn gốc của gây hấn không phải do bản năng sống, do gen hay do đặc điểm giải phẫu cơ thể quy định. Thuyết này loại bỏ cái nhìn thuần túy về bản năng gây hấn mà Freud và Lorenz đưa ra. Theo họ, gây hấn bắt nguồn từ sự

đáp ứng lại với hăng hụt và đau đớn, bắt nguồn từ động cơ chống đối. Tiếp cận gây hấn từ thất vọng được nghiên cứu khá nhiều trong tâm lý học lâm sàng.

Thất vọng được định nghĩa như là sự cản trở hay ngăn chặn một số hành vi định hướng đến mục tiêu. Khi điều ta mong muốn sắp trở thành hiện thực mà bị ngăn trở thì sẽ dẫn tới động cơ gây hấn do thất vọng gây ra.

Các lý thuyết về động lực quan niệm nguồn gốc gây ra gây hấn là từ bên ngoài vào, tạo nên những thất vọng hoặc sự chống đối lại ngoại lực đó.

3. Thuyết hành vi về gây hấn:

Đại diện cho trường phái tâm lý học hành vi cổ điển là J. B. Watson, Thorndike và Skinner. Thuyết này nghiên cứu hành vi bên ngoài mà bỏ qua việc khám phá những hiện tượng tâm lý bên trong như cảm xúc, ý thức.. Công thức nổi tiếng của thuyết hành vi là khi có kích thích từ môi trường bên ngoài sẽ có phản ứng của cơ thể:

S - R

4. Thuyết học tập xã hội về gây hấn:

Các lý thuyết hiện đại theo quan điểm của tâm lý học xã hội về gây hấn được Anderson & Bushman (2002); Berkowitz (1993)... chỉ ra *mô hình gây hấn chúng* và muộn hơn là *thuyết học tập xã hội* của Bandura (1997). Các thuyết này không tập trung vào một nhân tố riêng lẻ (bản năng, động lực, sự chống đối) như là nguyên nhân của gây hấn.

III. Nhận thức của học sinh về nguồn gốc của hành vi gây hấn – Những nghiên cứu từ thực tiễn:

Nhằm tìm hiểu nhận thức của học sinh về các biểu hiện của hành vi gây hấn, chúng tôi đã đưa ra một bộ câu hỏi bao gồm 23 câu của BenJamin (1985), yêu cầu 771 học sinh PTTH ở 3 tỉnh, thành phố: Hà Nội, Bắc Ninh, Thái Bình lựa chọn những hành vi được coi là gây hấn.

1. Nhận thức của học sinh về hành vi gây hấn thể chất:

1.1. Gây hấn làm tổn hại về thể chất có nguồn gốc bản năng, tự vệ.

1.2. Gây hấn làm tổn hại về thể chất có nguồn gốc từ sự giận dữ, thất vọng.

1.3. Gây hấn làm tổn hại về thể chất có nguồn gốc từ sự quan sát, học hỏi.

2. Nhận thức của học sinh về hành vi gây hấn tinh thần:

3. Nhận thức của học sinh về những hành vi không phải là hành vi gây hấn:

IV. Một số câu chuyện gây hấn đăng tải qua mạng:

1. Các biểu hiện gây hấn do hậu quả của rượu và tức giận.

2. Nổi khở khi yêu phải... Trương Phi.

3. Gây hấn do ghen tuông.

4. Thất vọng – gây hấn.